

Số: /TTr-STC

Hải Phòng, ngày tháng 11 năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức chi cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 87/2025/TT-BTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031;

Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức chi cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn thành phố Hải Phòng như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý:

- Tại điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh:

“d) Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật;”.

- Tại điểm b khoản 3 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: *“Quyết định cơ chế, chính sách, biện pháp liên quan đến tài chính, ngân sách, đầu tư của địa phương; về phí, lệ phí”.*

- Tại điểm a, b khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 quy định: Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết đề quy định:

“a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;

b) Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;

- Tại điểm 1, khoản 9, Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: *“Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”.*

- Căn cứ Điều 5 Thông tư số 87/2025/TT-BTC ngày 29/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031:

“Điều 5. Mức chi tại địa phương

1. Đối với các nội dung chi quy định tại Điều 3 Thông tư này: Căn cứ mức chi quy định tại Điều 4 Thông tư này và mức kinh phí phục vụ cho công tác bầu cử do ngân sách trung ương bổ sung, căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, sau khi thống nhất với Ủy ban bầu cử cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban bầu cử cấp tỉnh), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp hoặc quyết định (trong trường hợp được Hội đồng nhân dân giao) mức chi, thời gian được hưởng hỗ trợ cụ thể tại địa phương.

2. Đối với các nhiệm vụ chi có tính đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu đã quy định: Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban bầu cử cấp tỉnh

thống nhất với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức chi cụ thể tại địa phương.

3. Các nội dung chi khác: Thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành, thanh toán theo thực tế, chứng từ chỉ hợp pháp, hợp lệ trên cơ sở dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt”.

Căn cứ các quy định nêu trên, Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức chi cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn thành phố Hải Phòng là có căn cứ pháp lý và thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Cơ sở thực tiễn

Để có cơ sở, căn cứ trong việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức chi cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 nhằm bảo đảm thi hành Thông tư số 87/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính, phù hợp với tình hình thực tiễn và thực hiện thống nhất mức chi cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Trường hợp không ban hành kịp thời quy định mức chi cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 sẽ không có cơ sở để thực hiện lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Căn cứ tình hình thực tế nêu trên, Hội đồng nhân dân thành phố cần ban hành Nghị quyết quy định mức chi cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn thành phố Hải Phòng để thực hiện thống nhất đảm bảo đúng các quy định hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

- Bảo đảm việc triển khai thực hiện đúng, đầy đủ Thông tư số 87/2025/TT-BTC ngày 29/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, làm căn cứ để thực hiện công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Làm cơ sở để các cơ quan, địa phương, đơn vị thực hiện lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo quy định.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Đảm bảo thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

- Đảm bảo phù hợp về thẩm quyền, nội dung Nghị quyết với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế; tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành Nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 ngày 19/2/2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

- Ngày 15/10/2025, Sở Tài chính có Văn bản số 7240/STC-TCHCSN báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức chi, thời gian được hưởng hỗ trợ cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

- Tại Văn bản số 10483/VP-TC ngày 21/10/2025, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Trần Văn Quân đã có ý kiến giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức chi, thời gian được hưởng hỗ trợ cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 bảo đảm đúng quy trình, thủ tục theo quy định.

- Ngày 29/10/2025, Sở Tài chính có Tờ trình số 310/TTr-STC báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức chi cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Ngày 06/11/2025, Ủy ban nhân dân thành phố có Tờ trình số 236/TTr-UBND báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về đề nghị đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức chi cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Ngày .../11/2025, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số .../QĐ-TTHĐND về việc xây dựng quy định mức chi cho

công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Ngày .../11/2025, Sở Tài chính có Văn bản số .../STC-TCHCSN gửi các sở, ban, ngành, đoàn thể và các đơn vị liên quan về việc đề nghị đăng tải và tham gia ý kiến đối với dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức chi cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị liên quan, Sở Tài chính đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tư pháp thẩm định.

- Ngày .../.../2025, Sở Tư pháp đã có Báo cáo số .../BC-STP về thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố quy định mức chi cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn thành phố.

- Trên cơ sở thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã nghiên cứu và tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết để trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét theo quy định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức chi, thời gian được hưởng hỗ trợ cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

1.2. Đối tượng áp dụng

- Hội đồng nhân dân thành phố; Hội đồng nhân dân xã, phường, đặc khu.
- Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.
- Ban chỉ đạo bầu cử; Ủy ban bầu cử thành phố; Ủy ban bầu cử xã, phường, đặc khu.
- Các Ban bầu cử, Tổ bầu cử thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phục vụ công

tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Bộ cục dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 03 điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

Điều 2. Mức chi, thời gian được hưởng hỗ trợ.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

3.1. Đối với nội dung chi và mức chi

Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn thành phố Hải Phòng căn cứ nội dung chi quy định tại Điều 3 và mức chi quy định tại Điều 4 Thông tư số 87/2025/TT-BTC ngày 29/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Tại Điều 3 Thông tư số 87/2025/TT-BTC quy định 10 nội dung chi. Tuy nhiên theo các mức chi tại Điều 4 Thông tư số 87/2025/TT-BTC, một số nội dung chi được chi tiết và cụ thể thành 15 mức chi tương ứng với 15 nội dung chi, do đó dự thảo Nghị quyết xây dựng danh mục nội dung chi và mức chi tương ứng với Điều 4 Thông tư số 87/2025/TT-BTC, gồm:

- Chi tổ chức hội nghị và chi công tác phí; Chi tổ chức tập huấn cho cán bộ tham gia phục vụ công tác bầu cử.

- Chi bồi dưỡng các cuộc họp (Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo bầu cử, Ủy ban bầu cử, Tổ công tác phục vụ bầu cử, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; Các cuộc họp khác liên quan đến công tác bầu cử).

- Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bầu cử của Ban Chỉ đạo bầu cử, Ủy ban bầu cử, Tổ công tác phục vụ bầu cử, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định hiện hành, các đoàn công tác.

- Chi xây dựng văn bản.

- Chi bồi dưỡng cho những người trực tiếp phục vụ trong đợt bầu cử.

- Chi khoán hỗ trợ cước điện thoại di động cho những người trực tiếp phục vụ trong đợt bầu cử.

- Chi tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử.

- Chi đóng hòm phiếu; Chi khắc dấu; Chi bảng niêm yết danh sách bầu cử; Chi công tác phục vụ tuyên truyền, in ấn.

Đối với các nội dung chi ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, xây dựng, cập nhật, vận hành trang thông tin điện tử phục vụ công tác bầu cử: Không xây dựng mức chi cụ thể mà thực hiện theo quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; các định mức kinh tế - kỹ thuật và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Chi trang bị tài sản, máy móc, thiết bị phục vụ Văn phòng Hội đồng bầu cử: Không xây dựng mức chi cụ thể mà thực hiện theo đúng định mức, chế độ, chi tiêu hiện hành trong phạm vi dự toán ngân sách hàng năm giao cho Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND thành phố, Sở Nội vụ.

Các nội dung chi khác chưa được quy định mức chi tại Nghị quyết này và văn bản quy phạm pháp luật khác: Thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành, thanh toán theo thực tế, chứng từ chi hợp pháp, hợp lệ trên cơ sở dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3.2. Thời gian được hưởng hỗ trợ

Dự thảo Nghị quyết quy định thời gian hưởng chế độ bồi dưỡng phục vụ công tác bầu cử; Thời gian hưởng hỗ trợ cước điện thoại di động theo quy định tại Thông tư số 87/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN

1. Nguồn lực thực hiện

Dự kiến tổng kinh phí thực hiện là 240.000 triệu đồng (*trong đó: Cấp thành phố: 70.000 triệu đồng; Cấp xã: 170.000 triệu đồng*).

Nguồn lực để thực hiện: Nguồn kinh phí thực hiện chính sách do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết bao gồm các nội dung được xác định như sau:

- Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức và chỉ đạo các cấp, các ngành, các đơn vị và các địa phương triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định.

- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

VI. ĐỀ XUẤT CỦA SỞ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025, Sở Tài chính kính đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố:

báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, ban hành Nghị quyết Quy định mức chi cho công tác bầu cử đại biểu quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

(Hồ sơ kèm theo:

- 1) Dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố;
- 2) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố;
- 3) Báo cáo thẩm định số .../BC-STP ngày .../.../2025 của Sở Tư pháp;
- 4) Tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến của các tổ chức, cá nhân;
- 5) Bản so sánh, thuyết minh mức chi và thời gian hưởng hỗ trợ).

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, PGD Trần Thanh Long;
- Phòng QLNS;
- Lưu: VT, TCHCSN.NTT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Tú